

NÂNG CAO NĂNG LỰC TƯ DUY PHẢN BIỆN CHO SINH VIÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU XÃ HỘI TRONG THẾ KỶ XXI

✍ NGUYỄN CÔNG ĐỨC*

Ngày nhận: 18/8/2021
Ngày phản biện: 15/10/2021
Ngày duyệt đăng: 02/11/2021

Tóm tắt: Thế kỷ XXI, với sự phát triển của nền kinh tế tri thức, giáo dục đại học đang có những đổi mới tích cực, hướng trực tiếp vào người học, nhằm giáo dục những con người của thời đại mới - công dân toàn cầu. Như Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đã chỉ rõ: “Đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế”¹. Để nâng cao chất lượng đào tạo, quá trình dạy học đại học không chỉ dừng lại ở việc trang bị kiến thức, mà còn nhằm phát triển năng lực tư duy, năng lực thực hành của sinh viên. Trong đó, năng lực tư duy phản biện có vai trò đặc biệt quan trọng, giúp sinh viên nâng cao khả năng vận dụng tri thức đã học vào xem xét, đánh giá vấn đề học tập một cách đầy đủ, chính xác, linh hoạt và sáng tạo.

Từ khóa: năng lực; tư duy phản biện; sinh viên Việt Nam.

IMPROVING STUDENTS' CREATIVE THINKING CAPACITY TO MEET SOCIAL REQUIREMENTS IN THE XXI CENTURY

Abstract: In the 21st century, with the development of the knowledge economy, higher education is having positive innovations, directed directly at learners, in order to educate people of the new era - global citizens. As the Resolution of the 13th National Party Congress clearly stated: “Training people in the direction of morality, discipline, discipline, sense of civic and social responsibility; have life skills, work skills, foreign languages, information technology, digital technology, creative thinking and international integration”. In order to improve the quality of training, the university teaching process not only stops at equipping knowledge, but also aims to develop students' thinking and practical ability. In particular, the ability to think critically plays a particularly important role, helping students improve their ability to apply learned knowledge to consider and evaluate learning problems fully, accurately and flexibly. and creativity.

Keywords: capacity; critical thinking; student Viet Nam.

1. Đặt vấn đề

Dưới tác động của xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay, trước những đòi hỏi của thị trường lao động. Để có thể tồn tại và phát triển trong một môi trường sống và làm việc ngày càng đa diện và phức tạp, người lao động phải có những kỹ năng và năng lực mới. Vì lẽ đó, cái mà người học mong muốn có được, đồng thời cũng là giá trị sâu xa và căn bản của giáo dục nói chung, cũng như giáo dục đại học nói riêng chính là năng lực hành động và năng lực tư duy, trong đó kỹ năng tư duy phản biện đóng vai trò chính yếu, cốt lõi, là nhân tố kết nối các kỹ năng còn lại để đạt đến kỹ năng cuối cùng là kỹ năng học tập suốt đời.

2. Khái niệm về năng lực tư duy phản biện

Năng lực là toàn bộ những khả năng vốn có, những phẩm chất, đặc tính của con người (tâm lý và sinh lý) đảm bảo được việc thực hiện một hoạt động nhất

định. Có năng lực chuyên môn, năng lực phương pháp, năng lực xã hội, năng lực cá thể, năng lực nghề nghiệp.

Tư duy là “sản phẩm của một cơ quan vật chất sống có tổ chức cao là bộ óc người và được hình thành trong quá trình hoạt động thực tiễn, là quá trình phản ánh tích cực, chủ động và sáng tạo hiện thực khách quan bởi con người”². Bản chất của tư duy là sản phẩm của bộ óc người. Đặc điểm cơ bản của tư duy là hoạt động riêng có ở con người, là đặc tính bẩm sinh dưới dạng năng lực của con người, là

* Trường Đại học Công đoàn

¹ Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, Nxb CTQGST, H. 2021, tr 233.

² Nguyễn Thị Tuyết Mai, *Phát triển năng lực tư duy phản biện cho sinh viên ngành Luật ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ, Hà Nội, 2018, tr.12.

hình thức hoạt động cao nhất, phức tạp nhất, hoàn thiện nhất của bộ óc con người; hình thành từ hoạt động thực tiễn; tư duy cấu thành bởi đối tượng, chủ thể, tri thức nguồn, công cụ ngôn ngữ. Các hình thức cơ bản của tư duy gồm khái niệm, phán đoán, suy luận.

Tư duy phản biện là một quá trình tư duy biện chứng gồm phân tích và đánh giá một thông tin đã có theo các cách nhìn khác cho vấn đề đặt ra nhằm làm sáng tỏ và khẳng định lại tính chính xác của vấn đề, lập luận rõ ràng, logic, tỉ mỉ và công tâm. Nó cũng được miêu tả là “tư duy về tư duy”. Trong phạm vi bộ khung khái niệm triết học của lý thuyết phản biện xã hội, tư duy phản biện thường được hiểu là sự gắn bó với thực tiễn xã hội và chính trị trong việc tham gia dân chủ, là ước muốn hình dung ra hay mở ra những quan điểm khác mà ta có thể lựa chọn; là ước muốn kết hợp những quan điểm mới hay những quan điểm cũ đã biến cải vào cách tư duy và hành động của chúng ta, cũng như ước muốn thúc đẩy khả năng phản biện nơi người khác

Theo Scriven & Paul (1987), tư duy phản biện là quá trình tự kiểm soát một cách thông minh để chủ động và khéo léo giải thích nghĩa, áp dụng, phân tích, tổng hợp và (hoặc) đánh giá thông tin thu thập được từ sự quan sát, kinh nghiệm, phản ánh, luận điểm, hoặc giao tiếp như một sự hướng dẫn cho niềm tin và hành động. Như Elder và Paul (1994) nêu rõ, tư duy phản biện đề cập đến khả năng của các cá nhân thực hiện tư duy của chính họ và phát triển các tiêu chí và tiêu chuẩn thích hợp để phân tích suy nghĩ của chính họ. Hơn nữa, tư duy phản biện hướng đến mục tiêu đạt được sự hiểu biết và đánh giá các quan điểm và các cách giải quyết vấn đề khác nhau (Maiorana, 1992).

Có thể quan niệm năng lực tư duy phản biện của sinh viên đại học là tổng hợp những phẩm chất, khả năng tư duy trong tiếp biến tri thức, kinh nghiệm và năng lực lập luận vào quá trình nhận thức của họ nhằm giải quyết những vấn đề học tập đang đặt ra một cách đúng đắn, kịp thời, sáng tạo và có hiệu quả nhất. Năng lực tư duy phản biện đòi hỏi sinh viên phải có tri thức khoa học và khả năng vận dụng khéo léo những tri thức đó vào giải quyết những vấn đề cụ thể trong học tập. Năng lực này biểu hiện ở: Khả năng xác định, đánh giá và lựa chọn thông tin; phân biệt giữa các nhận định có lập luận với các nhận định mang tính cảm xúc; phát hiện vấn đề trong lập luận của người khác; trình bày, phân tích thông tin; xây dựng lập luận thuyết phục dựa trên dữ liệu tin cậy; sử dụng minh chứng đúng đắn và chính xác để bảo vệ

lập luận; tổ chức lập luận một cách logic và mạch lạc nhằm đạt đến tính chân thực của vấn đề.

Năng lực tư duy phản biện của sinh viên được thể hiện ở 2 yếu tố: Tư duy đặt vấn đề và tư duy đánh giá. Theo đó, phát triển năng lực tư duy phản biện của sinh viên đại học hiện nay, về thực chất là quá trình hình thành và phát triển những kĩ năng tư duy để giúp họ có khả năng tư duy tích cực, tự đặt vấn đề, đánh giá, nghiên cứu và giải quyết vấn đề theo hướng phản biện một cách có hệ thống, logic, khách quan và sáng tạo.

Điều này có vai trò to lớn đối với việc phát triển trí tuệ của sinh viên, giúp họ tiếp thu, tích lũy tri thức và nâng cao năng lực phân tích, giải quyết hiệu quả các vấn đề lí luận và thực tiễn trong học tập. Hơn thế nữa, sinh viên đại học là nguồn nhân lực chất lượng cao của đất nước, nên càng cần có năng lực tư duy phản biện. Năng lực này được hình thành từ trong quá trình học tập đại học, là cơ sở quan trọng nâng tầm tư duy của đội ngũ các nhà nghiên cứu khoa học trong tương lai, đặc biệt trước những chính sách quan trọng của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, phát triển năng lực tư duy phản biện cho sinh viên đại học hiện nay còn tồn tại một số rào cản làm ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình này. Đó là năng lực tư duy phản biện còn hạn chế do đặc thù tư duy phương Đông nói chung, tư duy người Việt nói riêng, gây cản trở tới quá trình hội nhập quốc tế. Ngoài ra, có thể nói, một phần không nhỏ sinh viên còn mang nặng lối tư duy theo đường mòn, định kiến, suy nghĩ một chiều, thói quen không đặt câu hỏi... hay tâm lí e ngại, thiếu tự tin trong việc phản biện vấn đề để tìm ra chân lí.

Như vậy, phát triển năng lực tư duy phản biện cho sinh viên đại học là một yêu cầu cần thiết và mang tính tất yếu khách quan, đặc biệt trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay.

3. Những ưu điểm và hạn chế về năng lực tư duy phản biện của sinh viên hiện nay

3.1. Ưu điểm

Một là, tư duy phản biện góp phần quan trọng vào phát huy tính tích cực, chủ động trong nhận thức chân lý của sinh viên.

Một sinh viên nếu có tư duy phản biện sẽ chủ động đặt ra câu hỏi, tự đi tìm các thông tin liên quan để giải đáp các vấn đề vướng mắc hơn là tiếp nhận thụ động lời giải đáp từ người khác. Lúc này sinh viên phải vượt qua những rụt rè, e ngại, những mặc cảm hay hội chứng “Ỗ” tâm lý để dần dần có được sự mạnh dạn, sự tin, trình bày và bảo vệ chính kiến của mình. Họ tư trang bị cho bản thân những kỹ năng

cần thiết, đặc biệt là “kỹ năng mềm” như: giải quyết vấn đề, giao tiếp trước đám đông, sáng tạo... Sinh viên phải chủ động đặt ra nhiều câu hỏi mình quan tâm và tìm cách giải quyết sẽ thúc đẩy tư duy độc lập, tư duy phản biện, tư duy sáng tạo. Những sinh viên có tính sáng tạo cao thường thoát khỏi lối mòn trong tư duy để đặt ra câu hỏi cần giải đáp.

Bảng 1. Mức độ biểu hiện kỹ năng tư duy phản biện trong hoạt động học tập của sinh viên khóa 8, khoa Giáo dục, Học viện Quản lý giáo dục³

Stt	Biểu hiện của kỹ năng		ĐTB	TBC	Xếp loại
1	Nhận thức		3.48	3.48	Trung bình
2	Hành vi	Chính xác	3.21	3.15	Trung bình
		Thuần thực	3.09		
3	Thái độ		3.18	3.18	Trung bình
Tổng TBC kỹ năng tư duy phản biện					3.27

(Đơn vị tính ĐTB, $1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$, ĐTB càng lớn thì mức độ biểu hiện kỹ năng càng cao)

Qua *bảng 1* cho thấy, biểu hiện kỹ năng tư duy phản biện trong việc học của sinh viên khóa 8 đạt ở mức trung bình (TBC = 3.27). Biểu hiện kỹ năng tư duy ở cả 3 mặt nhận thức, hành vi, thái độ cũng đều ở mức trung bình. Trong đó, biểu hiện ở mặt nhận thức về các thao tác cần thực hiện của kỹ năng tư duy phản biện trong học tập của sinh viên khóa 8 ở mức cao nhất (TBC = 3.48); tiếp đến là biểu hiện ở mặt thái độ đứng thứ hai (TBC = 3.18) và thấp nhất trong ba mặt biểu hiện là biểu hiện ở mặt hành vi (TBC = 3.15). Tuy nhiên, so sánh sự chênh lệch mức độ biểu hiện giữa mặt nhận thức với mức độ biểu hiện của hành vi, thái độ cho thấy, mức độ biểu hiện nhận thức về các thao tác cần thực hiện của kỹ năng tư duy phản biện của sinh viên khóa 8 đạt mức cao hơn so với mức độ biểu hiện hành vi, thái độ.

Hai là, tư duy phản biện giúp sinh viên huy động toàn bộ kiến thức, trí tuệ của bản thân để có cái nhìn tổng quát và chính xác về những vấn đề mình quan tâm.

Tư duy phản biện là một mắt khâu trong quy trình nhận thức, sinh viên thường sử dụng thao tác này để thu thập, xử lý thông tin để đi tới một kết luận logic. Tư duy phản biện luôn có tính liên tục, vì trong quá trình tư duy, sinh viên phải dựa vào vốn kiến thức, kinh nghiệm đã tích lũy và lòng tin cá nhân để phân tích những vấn đề cần phản biện, từ đó kết luận để đi đến những vấn đề xa hơn, logic hơn.

Ba là, tư duy phản biện có vai trò là nền tảng để sinh viên phát triển tư duy sáng tạo của mình.

Trong khoa học, tư duy phản biện được coi là khởi

điểm của mọi phát minh. Tư duy sáng tạo, kiểu tư duy dựa trên logic và tưởng tượng để tạo ra những hình ảnh, ý tưởng và sự vật mới, chưa có từ trước tới nay. Sẽ không có tư duy sáng tạo và hoạt động sáng tạo nếu không có tư duy phản biện và năng lực phản biện.

Bảng 2. Thực trạng tư duy phản biện của sinh viên Trường Đại học Hải Phòng⁴

Các mức độ	Cao		Trung bình		Thấp	
	SL	%	SL	%	SL	%
SV tự đánh giá (275SV)	35	12.7	125	45.5	92	41.8
GV đánh giá (50SV)	5	10	22	44	23	46

Bảng 2 cho thấy sự đánh giá khá thống nhất về thực trạng tư duy phản biện của sinh viên. Ở cả 3 mức độ đều thể hiện số ý kiến đánh giá và tự đánh giá tương đồng với nhau. Cụ thể: Mức độ cao, sinh viên tự đánh giá là 12.7%, giảng viên là 10%; mức độ trung bình được sinh viên tự đánh giá là 25.5%, giảng viên là 44%, mức độ thấp tự đánh giá của sinh viên là 41.8%, giảng viên là 46%.

Với phương pháp tư duy phản biện, sinh viên lúc nào cũng phải sẵn sàng động não, suy luận và đánh giá. Trước khi chấp nhận bất kỳ ý kiến nào, sinh viên phải chủ động phân tích, đánh giá vấn đề. Quá trình đó giúp sinh viên hình thành, củng cố, phát triển tư duy độc lập, tư duy phản biện ngày càng vững chắc.

3.2. Hạn chế

Hạn chế về nhận thức: Trong quá trình học tập tại trường, một số sinh viên chưa nhận thức đúng, chưa chính xác về yêu cầu, nguyên tắc của tư duy phản biện, năng lực tư duy phản biện.

Những hạn chế về năng lực thực hành: Hạn chế trong phát triển năng lực tiếp nhận thông tin: Tiếp cận thông tin còn thiếu định hướng; phân biệt thông tin còn khó khăn, lúng túng. Hạn chế trong phát triển năng lực xử lý thông tin: Khả năng phân tích, đánh giá thông tin còn hạn chế; khả năng giải quyết tình huống, mâu thuẫn trong thông tin còn hạn chế.

Hạn chế trong phát triển năng lực phát hiện vấn đề trong thông tin: Ý thức chủ động phát hiện vấn đề trong thông tin còn hạn chế; năng lực xây dựng “giả thuyết khoa học” còn hạn chế; kỹ năng phát hiện vấn đề trong thông tin còn thiếu và yếu. Hạn chế trong việc phát triển năng lực phản bác: Khả

³ Nguyễn Thị Giang, Phạm Xuân Quang, Dương Hồng Thắm (2020), *Kết quả nghiên cứu thực trạng kỹ năng tư duy phản biện trong hoạt động học tập của sinh viên khóa 8, Khoa Giáo dục, Học viện Quản lý giáo dục*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở.

⁴ Nguyễn Thị Quỳnh phương (2019), *Thực trạng rèn luyện tư duy phản biện của sinh viên Trường Đại học Hải Phòng*, Tạp chí Khoa học, số 37, 11/2019.

năng thiết lập “mối liên hệ giữa cái biết - chưa biết” còn thấp; khả năng phán đoán, suy luận, diễn đạt phản bác thấp; thái độ thực hiện phản bác chưa đúng đắn; tâm lý thực hiện phản bác chưa vững vàng; kỹ năng thực hiện phản bác chưa thuần thục.

4. Một số biện pháp nâng cao năng lực tư duy phản biện của sinh viên

Trong quá trình rèn luyện và nâng cao năng lực tư duy phản biện của sinh viên hiện nay, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, nâng cao nhận thức cho sinh viên về tư duy phản biện và việc nâng cao tư duy phản biện. Để nâng cao tư duy phản biện có hiệu quả thì sinh viên phải có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về vai trò của tư duy phản biện, sự cần thiết nâng cao tư duy phản biện cho sinh viên và những hiểu biết về tư duy phản biện cũng như cách rèn luyện tư duy phản biện trong dạy học của giảng viên.

Hai là, tạo cơ hội cho sinh viên tranh luận thông qua hình thức trao đổi, thảo luận trên lớp với hệ thống bài tập có chủ định. Tư duy phản biện là loại hình tư duy có đặc trưng riêng biệt. Được hình thành trên cơ sở các thao tác tư duy cơ bản như: phân tích, tổng hợp, so sánh, trừu tượng hóa, khái quát hóa, quy nạp, diễn dịch... Việc rèn luyện các thao tác tư duy phân tích, tổng hợp, so sánh là một yếu tố vô cùng quan trọng để bồi dưỡng khả năng tư duy phản biện. Muốn đánh giá được vấn đề học tập thì sinh viên phải biết phân tích để thấy được chỗ đúng, chỗ sai của lập luận đó. Sau khi tổng hợp được những kiến thức liên quan đến vấn đề họ phải so sánh các giải pháp để lựa chọn được cách lập luận tốt nhất. Vì thế giảng viên cần cho sinh viên thảo luận để thấy được ưu, nhược điểm của từng lập luận.

Ba là, đổi mới phương pháp giảng dạy của giảng viên. Muốn phát triển năng lực tư duy phản biện của sinh viên thì giảng viên phải phát huy tính tích cực trong quá trình giảng dạy thông qua việc sử dụng linh hoạt và hiệu quả các phương pháp sư phạm, trong đó, có phương pháp sư phạm phản biện. Phương pháp này tập trung vào mục tiêu cung cấp cho người học những công cụ phát triển năng lực bản thân, tăng cường tính dân chủ nhằm đạt hiệu quả trong quá trình dạy học. Do đó, đòi hỏi đội ngũ giảng viên phải có kiến thức về cơ chế hình thành, phát triển, biểu hiện của tư duy ở góc độ tâm lý học, cũng như về các hình thức của tư duy trong logic học và tư duy phản biện. Người giảng viên dạy theo hướng phân tích, diễn giải đa dạng các vấn đề học tập nhằm mục đích giúp sinh viên

có những kĩ năng cần thiết, kiến thức và khả năng phản biện một cách tích cực. Kết quả của quá trình dạy học theo phương pháp này sẽ phát triển trí tuệ, khơi dậy niềm khao khát khám phá, chiếm lĩnh tri thức và vươn tới sự sáng tạo của sinh viên.

Giảng viên cũng cần phát triển năng lực tư duy phản biện cho sinh viên trong môi trường hội thoại. Ở đó, sinh viên có động lực tìm ra vấn đề và đưa nó ra thảo luận, tranh luận, xem xét, nghiên cứu, đánh giá các quan điểm, ý tưởng và phương pháp giải quyết vấn đề. Khi sinh viên mạnh dạn trả lời và đặt câu hỏi để hỏi thầy, hỏi bạn, lúc đó họ đang tư duy một cách phản biện về vấn đề tranh luận, điều này rất tốt để phát triển năng lực tư duy phản biện của họ. Trong quá trình dạy học, giảng viên nên đưa ra các tình huống có vấn đề để tạo cơ hội cho sinh viên tranh luận. Sau khi đã tìm ra một số ý tưởng hoặc cách giải quyết nhiệm vụ mới, giảng viên cho sinh viên thảo luận để nhận xét đánh giá từng cách giải quyết đó.

5. Kết luận

Nâng cao năng lực tư duy phản biện cho sinh viên hiện nay là vấn đề có ý nghĩa quan trọng và cấp thiết hiện nay. Do sinh viên cần được chuẩn bị để bước vào môi trường nghề nghiệp chuyên nghiệp, mang tính quốc tế trong thế kỷ XXI. Trong môi trường đó, sinh viên cần có tư duy phản biện để khẳng định bản thân và nhìn nhận vấn đề dưới nhiều góc độ thông qua những lập luận khoa học và có tính thuyết phục cao. Tuy nhiên, để đạt được mục đích đó, cần đổi mới chương trình, nội dung và phương pháp giảng dạy và học tập phù hợp với những yêu cầu của thời đại mới - nơi mà con người phải giải quyết rất nhiều các vấn đề mới phát sinh, có nhiều cơ hội để phát triển nhưng cũng sẽ gặp nhiều khó khăn, thách thức nếu không có năng lực tư duy tốt. □

Tài liệu tham khảo

1. Anderson, L.W. & Krathwohl, D.R. (Eds) (2000), *A taxonomy for learning, teaching and assessing: A revision of Bloom's taxonomy of educational objectives*. New York: Longman.
2. Roy van den Brink-Budgen (2017), *Tư duy phản biện dành cho sinh viên Học những kỹ năng đánh giá có phê phán và xây dựng luận cứ hiệu quả*, Nxb Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh & Trường Đại học Thủ Dầu Một.
3. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.
4. Hoàng Thúc Lân (2014), *Phát triển năng lực tư duy biện chứng cho sinh viên Việt Nam hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia.
5. Lê Thanh Sơn, Đoàn Đức Lương (2018), *Kỹ năng tư duy phản biện*, Nxb Đại học Huế.